

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 2 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : Pháp luật đại cương
2. Tên môn học (tiếng Anh) : Introduction to Law
3. Mã số môn học : LAW349
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Các ngành đào tạo
6. Số tín chỉ : 02
7. Phân bổ thời gian : 100 giờ
 - Trực tiếp : 30 giờ
 - o Lý thuyết : 30 giờ
 - o Thực hành : 00 giờ
 - Trực tuyến : không vượt quá 30% tổng thời gian giảng dạy của môn học.
 - Tự học, tự nghiên cứu : 70 giờ
 - Khác (ghi cụ thể) : 00 giờ
8. Khoa quản lý môn học : Luật Kinh tế
9. Môn học trước : Không có
10. Mô tả môn học

Môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương. Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, bao gồm:

- Lý luận cơ bản về nhà nước và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Lý luận cơ bản về pháp luật, cơ chế điều chỉnh pháp luật liên quan đến quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý.

- Nội dung một số lĩnh vực pháp luật: Luật Hành chính, Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Lao động, Pháp luật Tố tụng (hình sự, dân sự, hành chính), pháp luật quyền con người và phòng chống tham nhũng.

Khi học xong môn học, người học có thể **hiểu** được hành vi thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và nội dung cơ bản một số lĩnh vực pháp luật để từ đó có thể **vận dụng** pháp luật và thực hiện hoạt động nghề nghiệp với tinh thần trách nhiệm và ý thức tuân thủ pháp luật, từ đó góp phần kiến tạo, bảo vệ công lý; **vận dụng** quy định pháp luật để bảo vệ mình và cho người khác trên cơ sở thượng tôn pháp luật.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học (COx)

Ký hiệu mục tiêu (COx)	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT phân bổ cho môn học	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(d)	(e)
CO1	Hiểu và vận dụng được một số nội dung cơ bản về lý luận nhà nước, pháp luật; nhà nước và pháp luật Việt Nam	Có khả năng vận dụng kiến thức về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị và pháp luật và kiến thức chuyên sâu về nghề nghiệp để thực hiện các công việc trong lĩnh vực ngành nghề được đào tạo	PLO1
CO2	Vận dụng được kiến thức lý luận và thực tiễn pháp luật Việt Nam để lập luận, đánh giá, bảo vệ quan điểm của mình hoặc nhóm, từ đó hoàn thành công việc trên cơ sở hợp tác, phát triển tinh thần trách nhiệm với bản thân và cộng đồng.	Có năng lực làm việc theo nhóm, truyền đạt hiệu quả trong điều kiện làm việc thay đổi và môi trường hội nhập quốc tế	PLO3
CO3	Kiến tạo, bảo vệ công lý; vận dụng quy định pháp luật để bảo vệ mình và cho người khác trên cơ sở thượng tôn pháp luật.	Thể hiện đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, có thái độ hành xử chuyên nghiệp và trách nhiệm xã hội, cộng đồng	PLO5

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

Ký hiệu CĐR MH (CLOi)	Nội dung CĐR MH	Mức độ theo thang đo	Đáp ứng mục tiêu môn học (COx)	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	Hiểu và vận dụng được một số nội dung cơ bản về lý luận nhà nước, pháp luật; nhà nước và pháp luật Việt Nam	2	CO1	PLO1
CLO2	Vận dụng được kiến thức lý luận và thực tiễn pháp luật Việt Nam để lập luận, đánh giá, bảo vệ quan điểm của mình hoặc nhóm, từ đó hoàn thành công việc trên cơ sở hợp tác, phát triển tinh thần trách nhiệm với bản thân và cộng đồng.	2	CO2	PLO3
CLO3	Kiến tạo, bảo vệ công lý; vận dụng quy định pháp luật để bảo vệ mình và cho người khác trên cơ sở thượng tôn pháp luật.	2	CO3	PLO5

Ma trận tích hợp giữa CĐR MH (CLOi), CĐR CTĐT (PLOn) và Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (PIn.k):¹

	PLO1	PLO3	PLO5
	PI1.1	PI3.1	PI5.1
CLO1	2		2
CLO2	2	2	2
CLO3		2	2

12. Phương pháp và hình thức dạy và học

¹ Mỗi CLO chỉ đáp ứng cho một PLO, một PLO có thể được đóng góp bởi nhiều CLO.

12.1. Phương pháp dạy và học:

Học phần được triển khai dựa trên nguyên lý phát huy tính chủ động, sáng tạo dưới sự hướng dẫn của người dạy, do đó chiến lược tương tác giữa người dạy và người học được vận dụng. Theo đó, hoạt động giảng dạy của giảng viên luôn định hướng vào: khuyến khích sinh viên quan tâm khoa học nhà nước và pháp luật bằng cách thúc đẩy việc thu nhận kiến thức, hình thành ý thức pháp quyền và kiến tạo công lý. Môi trường giảng dạy hướng đến việc động viên kịp thời, tạo động lực tích cực, khuyến khích tinh thần cá nhân và thảo luận cởi mở để người học phát huy hết năng lực, sở trường. Kết quả học tập mong đợi dự kiến đạt được thông qua phương pháp giảng dạy theo định hướng kết hợp lý thuyết, thực hành, bài tập nhóm và bài tập cá nhân. Học phần áp dụng linh hoạt các phương pháp dạy và học sau:

- Thuyết giảng: Được sử dụng trong suốt học phần.
- Làm việc nhóm: Giảng viên thành lập nhóm và cung cấp chủ đề để sinh viên lựa chọn, chuẩn bị và trình bày kết quả làm việc nhóm. Các chủ đề làm việc nhóm gắn với nội dung bài học; yêu cầu đặc thù với ngành đào tạo gắn với nâng cao ý thức pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; ý thức trách nhiệm cá nhân trong nhóm.
- Tình huống điển hình: Được sử dụng trong giảng dạy nội dung các ngành luật ở Việt Nam.
- Ngoài ra, học phần cũng sử dụng phương pháp ôn luyện, bài tập tình huống để giúp người học củng cố và vận dụng kiến thức môn học.

Đối với người học, cần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động trong quá trình học tập tại giảng đường và ở nhà nhằm nắm vững các tri thức căn bản, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng giáo trình, tài liệu tham khảo; lắng nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin, thảo luận, hỏi đáp...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo, độc đáo trong tư duy, chiếm lĩnh và làm chủ tri thức liên quan đến toán kinh tế. Người học chủ động lên kế hoạch, bố trí thời gian tự học ở nhà hợp lý để chuẩn bị bài học, tự nghiên cứu sâu để khám phá và làm chủ tri thức về nhà nước và pháp luật ở cả khía cạnh lý luận và thực tiễn. Người học cần chủ động kỹ năng làm việc nhóm, phát huy tinh thần tương trợ, có thái độ nghiêm túc, trách nhiệm cao để tham gia các hoạt động nhằm hoàn thành các nhiệm vụ của nhóm học tập.

12.2. Hình thức dạy và học:

Kết hợp hình thức giảng dạy trực tiếp hợp trực tuyến, nhưng phải đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Quy định của môn học

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: sinh viên không nộp bài tập và báo cáo đúng hạn được coi như không nộp bài.
- Quy định về chuyên cần: sinh viên được yêu cầu tham dự đầy đủ các buổi học.
- Quy định về liêm chính học thuật: sinh viên tuân thủ quy định về liêm chính học thuật đối với kết quả làm bài tập nhóm.
- Nội quy lớp học: sinh viên được yêu cầu giữ trật tự và tham gia trả lời câu hỏi và làm bài tập ở lớp.

14. Tài liệu học tập

14.1. Tài liệu bắt buộc

[1] Viên Thế Giang và ctg, *Giáo trình Pháp luật Đại cương*, Nxb. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2024.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình pháp luật đại cương*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, 2017.

[3] Viên Thế Giang, Bùi Hữu Toàn (Đồng chủ biên), *Giáo trình Nhập môn luật học*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020.

14.3. Tài liệu khác

- lapphap.vn (Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp).
- duthaonline.quochoi.vn

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Cơ cấu phương thức đánh giá môn học

Loại hình đánh giá	Phương pháp đánh giá	Số lượng bài đánh giá	CĐR MH được đánh giá	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	1.1. Đánh giá tính chuyên cần	-	-	10%
	1.2. Đánh giá quá trình 1	01	CLO1, CLO2	20%
	1.3. Đánh giá quá trình 2	01	CLO2, CLO3	20%
2. Đánh giá cuối kỳ	2.1. Bài đánh giá cuối kỳ		CLO1, CLO2, CLO3	50%

2. Phương pháp và công cụ đánh giá

2.1. Đánh giá quá trình

2.1.1. Đánh giá tính chuyên cần

- Hình thức đánh giá: Dự lớp, tham gia vào quá trình học tập
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Xuyên suốt học phần
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: điểm danh, theo dõi, đánh giá mức độ tham gia vào quá trình học tập.
- Tỷ trọng: 10%
- Rubric đánh giá/hoặc Ma trận đề:

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Mức độ tham dự lớp theo thời khóa biểu học phần	50%	Tham dự > 90% số buổi học	Tham dự 80% - 90% số buổi học	Tham dự 70% - 80% số buổi học	Tham dự <70% số buổi học
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp

2.1.2. Đánh giá quá trình 1

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc Chương 1,2,3,4,5. Bài kiểm tra được thực hiện trong 60 phút, sinh viên được sử dụng tài liệu.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Kết cấu bài kiểm tra gồm 1 câu khẳng định đúng sai gồm 5 câu (5 điểm) và 1 bài tập tình huống (5 điểm).
- Tỷ trọng: 20%
- Rubric đánh giá/hoặc Ma trận đề:

Tên các nội dung/chủ đề/mạch kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng cộng
	Mức 1 (biết)	Mức 2 (Hiểu)	Mức 3 (Áp dụng)	Mức 4 (Phân tích)	
Nhận định đúng sai và giải thích Số câu: 5 Số điểm: 5 Tỷ lệ: 50%		CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 3 Tỷ lệ: 60%	CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 2 Tỷ lệ: 40%		5 câu = 5 điểm = 100%

Bài tập tình huống Số câu: 3 Số điểm: 5 Tỷ lệ: 50%			CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 4 Tỷ lệ: 80%	CLO3 Số câu: 1 Số điểm: 1 Tỷ lệ: 20%	3 câu = 5 điểm = 100%
Tổng số câu	0	3	4	1	8
Tổng số điểm		3	6	1	10
Tỷ lệ		30%	60%	10%	100%

2.1.3. Đánh giá quá trình 2

- Hình thức đánh giá: Thảo luận Nhóm
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc Chương 5. Giảng viên có thể linh hoạt thay đổi tùy thuộc vào mục đích và phương pháp giảng dạy.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Hiểu chủ đề, trình bày được chủ đề, trả lời câu hỏi do các Nhóm đặt ra
- Rubric đánh giá/hoặc Ma trận đề:

Tiêu chí đánh giá	CĐR	Trọng số	Mô tả mức độ chất lượng				Điểm
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	
			10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,0	4,9-0,0	
Hình thức	CLO3	10%	Đẹp, rõ, thiết kế đồng nhất, không lỗi chính tả, trích dẫn tài liệu tham khảo đúng quy định	Khá đẹp và rõ, thiết kế có ít chỗ chưa đồng nhất, có ít lỗi chính tả, có ít sai sót về trích dẫn tài liệu tham khảo	Chưa đẹp và rõ, thiết kế có nhiều sai sót, nhiều lỗi chính tả, nhiều sai sót về trích dẫn tài liệu tham khảo	Đơn điệu, khó theo dõi, sai tiêu chuẩn thiết kế, không trích dẫn tài liệu tham khảo	1

Nội dung bài luận	CLO3	50%	Đáp ứng được 85% - 100% yêu cầu	Đáp ứng được 70% - 85% yêu cầu	Đáp ứng được 50% - 70% yêu cầu	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	5
Kỹ năng thuyết trình	CLO3	10%	Slide đẹp, thuyết trình rõ ràng, tự tin, thuyết phục và có tổ chức hoạt động giao lưu với người nghe	Slide khá đẹp, thuyết trình dễ nghe, tự tin nhưng thiếu thuyết phục, và có tương tác, đặt câu hỏi với người nghe	Slide chưa đẹp, thuyết trình khá tốt, không có giao lưu với người nghe	Slide đơn điệu, thuyết trình khó hiểu, thiếu tự tin, không có tương tác, giao lưu với người nghe	1,0
Trả lời câu hỏi	CLO3	30%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi	Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi	Trả lời đúng trên ½ số câu hỏi	Trả lời đúng dưới ½ số câu hỏi	3,0
Tổng							10

2.2. Đánh giá cuối kỳ

- Đề thi do Khoa/Bộ môn quản lý học phần ra đề hoặc trích xuất từ Ngân hàng câu hỏi thi/Nghân hàng đề thi của Trường (nếu có).

- Hình thức đánh giá: (đánh dấu X lựa chọn hình thức đánh giá)

Hình thức đánh giá		Lựa chọn
Vấn đáp		
Tự luận		x
Trắc nghiệm khách quan		
Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận		
Thực hành trên máy tính		
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (cá nhân)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (nhóm)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	

- Thời gian làm bài (tối thiểu – tối đa): 60 phút
- Mô tả về kết cấu đề thi: Gồm 02 câu hỏi: Câu 1. Nhận định đúng sai và giải thích tại sao (5 câu, 5 điểm); Câu 2. Bài tập tình huống (3 câu, 5 điểm)
- Mô tả về phạm vi nội dung của đề thi: Toàn bộ nội dung học phần
- Quy định về việc sử dụng tài liệu: Được sử dụng tài liệu khi làm bài thi
- Rubric đánh giá/hoặc Ma trận đề:

Tên các nội dung/chủ đề/mạch kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng cộng
	Mức 1 (biết)	Mức 2 (Hiểu)	Mức 3 (Áp dụng)	Mức 4 (Phân tích)	
Nhận định đúng sai và giải thích Số câu: 5 Số điểm: 5 Tỷ lệ: 50%		CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 3 Tỷ lệ: 60%	CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 2 Số điểm: 2 Tỷ lệ: 40%		5 câu = 5 điểm = 100%
Bài tập tình huống Số câu: 3 Số điểm 5 Tỷ lệ: 50%			CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 4 Tỷ lệ: 80%	CLO3 Số câu: 1 Số điểm: 1 Tỷ lệ: 20%	3 câu = 5 điểm = 100%
Tổng số câu	0	3	4	1	8
Tổng số điểm		3	6	1	10
Tỷ lệ		30%	60%	10%	100%

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CDR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
4.2	<p>CHƯƠNG 1: Những vấn đề cơ bản về nhà nước và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.1. Một số vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước</p> <p>1.1.1. Nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò của nhà nước</p> <p>1.1.2. Kiểu nhà nước, hình thức nhà nước, bộ máy nhà nước</p> <p>1.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.2.1. Quá trình hình thành nhà nước Việt Nam</p> <p>1.2.2. Bản chất, chức năng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.2.3. Bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>	CLO1 CLO2	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu môn học (chú ý: giáo trình, công bố lịch kiểm tra giữa kỳ, giao đề tài thảo luận nhóm). - Giảng bài, vấn đáp về nội dung bài học. - Giải đáp thắc mắc về thảo luận nhóm, cách phân chia nhóm. <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên 		[1], [2], [3]
4.2	<p>CHƯƠNG 2: Những vấn đề cơ bản về pháp luật và pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>2.1. Những vấn đề cơ bản về pháp luật</p>	CLO1 CLO2	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ. - Giảng bài mới. - Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về pháp luật. - Giải đáp các câu hỏi của sinh viên. 		[1], [2], [3]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>2.1.1. Nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò của pháp luật.</p> <p>2.1.2. Hình thức pháp luật.</p> <p>2.1.3. Các mối liên hệ của pháp luật</p> <p>2.1.4. Hệ thống pháp luật</p> <p>2.2. Pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>2.2.1. Bản chất của pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>2.2.2. Chức năng của pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>2.2.3. Vai trò của pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>		<p>- Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung nguồn gốc pháp luật.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p>- Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài.</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên.</p>		
4.2	<p>CHƯƠNG 3: Cơ chế điều chỉnh pháp luật</p> <p>3.1. Một số vấn đề lý luận cơ bản của cơ chế điều chỉnh pháp luật</p> <p>3.1.1. Khái niệm, đặc điểm cơ chế điều chỉnh pháp luật</p> <p>3.1.2. Yêu cầu đối với điều chỉnh pháp luật</p> <p>3.2. Nội dung cơ chế điều chỉnh pháp luật</p>	CLO2 CLO3	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>- Kiểm tra bài cũ.</p> <p>- Giảng bài mới.</p> <p>- Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về pháp luật.</p> <p>- Giải đáp các câu hỏi của sinh viên.</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung nguồn gốc pháp luật.</p>		[3]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CDR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	3.2.1. Hành vi pháp lý và xây dựng pháp luật 3.2.2. Quy phạm pháp luật 3.2.3. Quan hệ pháp luật 3.2.4. Thực hiện pháp luật 3.2.5. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý		SINH VIÊN: - Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên.		
1.7	CHƯƠNG 4. Luật Hành chính và Luật Tổ tụng hành chính Việt Nam 4.1. Luật Hành chính 4.1.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và nguồn của Luật hành chính 4.1.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Hành chính a. Chủ thể quản lý hành chính nhà nước b. Thủ tục hành chính c. Quyết định hành chính d. Biện pháp xử lý vi phạm hành chính 4.2. Luật Tổ tụng hành chính	CLO2 CLO3	GIẢNG VIÊN: - Kiểm tra bài cũ. - Giảng bài mới. - Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về nội dung của Luật Hành chính. - Giải đáp các câu hỏi của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung Luật Tổ tụng hành chính. SINH VIÊN: - Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên.		[1], [2]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	4.2.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh Luật tổ tụng hành chính 4.2.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Tổ tụng hành chính a. Khởi kiện vụ án hành chính b. Thụ lý vụ án hình chính c. Xét xử vụ án hành chính				
2.5	CHƯƠNG 5. Luật Dân sự và Luật tổ tụng dân sự Việt Nam 5.1. Luật Dân sự 5.1.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và nguồn của Luật Dân sự 5.1.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Dân sự a. Tài sản và quyền sở hữu b. Hợp đồng và biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ c. Thừa kế 5.2. Luật tổ tụng dân sự 5.2.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh Luật tổ tụng Dân sự 5.2.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Tổ tụng Dân sự a. Khởi kiện vụ việc dân sự	CLO2 CLO3	GIẢNG VIÊN: - Kiểm tra bài cũ. - Giảng bài mới. - Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về Luật Dân sự. - Giải đáp các câu hỏi của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung Luật Tổ tụng dân sự. SINH VIÊN: - Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên.		[1], [2]

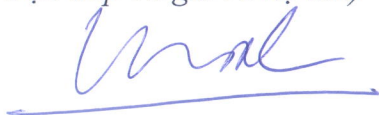
Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CDR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	b. Thụ lý vụ việc c. Xét xử vụ án dân sự				
1.7	<p>CHƯƠNG 6. Luật Hình sự và Luật tố tụng Hình sự Việt Nam</p> <p>6.1. Luật Hình sự</p> <p>6.1.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và nguồn của Luật Hình sự</p> <p>6.1.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Hình sự</p> <p>a. Tội phạm</p> <p>b. Hình phạt</p> <p>c. Các tình tiết loại trừ trách nhiệm hình sự</p> <p>d. Các nhóm tội phạm</p> <p>6.2. Luật Tố tụng Hình sự</p> <p>6.2.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh Luật tố tụng Hình sự</p> <p>6.2.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Tố tụng Hình sự</p> <p>a. Khởi tố vụ án hình sự</p> <p>b. Điều tra vụ án hình sự</p> <p>c. Truy tố, xét xử vụ án hình sự</p>	CLO2 CLO3	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ. - Giảng bài mới. - Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về Luật Hình sự. - Giải đáp các câu hỏi của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung Luật Tố tụng dân sự. <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên. 		[1], [2]
2,5	CHƯƠNG 7. Luật Lao động Việt Nam	CLO2 CLO3	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ. - Giảng bài mới. 		[1], [2]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>7.1. Khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, nguồn của Luật Lao động</p> <p>7.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Lao động</p> <p>a. Việc làm</p> <p>b. Hợp đồng lao động</p> <p>c. Tiền lương</p> <p>d. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi</p> <p>e. Bảo hiểm xã hội</p> <p>f. Tranh chấp lao động và đình công</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về Luật Lao động. - Giải đáp các câu hỏi của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung Tranh chấp lao động và đình công. <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên. 		
5.8	<p>CHƯƠNG 8. Pháp luật quyền con người và phòng chống tham nhũng</p> <p>8.1. Pháp luật quyền con người</p> <p>8.1.1. Tổng quan về quyền con người</p> <p>8.1.2. Một số quy định về quyền con người trong pháp luật Việt Nam</p> <p>8.2. Pháp luật phòng chống tham nhũng</p> <p>8.2.1. Khái niệm, dấu hiệu nhận diện và hành vi tham nhũng</p> <p>8.2.2. Biện pháp xử lý hành vi tham nhũng</p>	CLO2 CLO3	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ. - Giảng bài mới. - Tổ chức thảo luận toàn thể lớp về pháp luật phòng chống tham nhũng. - Giải đáp các câu hỏi của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu nội dung pháp luật về quyền con người. <p>SINH VIÊN:</p>		[1], [2]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CDR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
			- Nghe giảng, tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Trả lời câu hỏi của giảng viên.		

TRƯỞNG BỘ MÔN

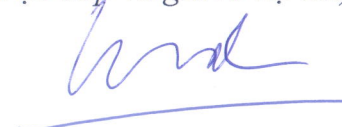
(ký trực tiếp và ghi rõ họ tên)



Viên Thế Giang

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(ký trực tiếp và ghi rõ họ tên)

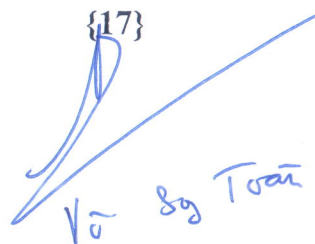


Viên Thế Giang

P. TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN²

(ký trực tiếp và ghi rõ họ tên)

{17}



Võ Song Toàn

HIỆU TRƯỞNG³



PGS.,TS. Nguyễn Đức Trung

² Áp dụng cho Bộ môn trực thuộc Trường

³ Các chữ ký không được tách rời khỏi phần nội dung của đề cương.